

CHƯƠNG TRÌNH

**Hành động của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:351 /QĐ-UBND ngày 29 /7/2020 của
Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2020**

1. Mục tiêu

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tập trung xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp để nâng cao hiệu quả THPTK, CLP nhằm phát huy hiệu quả cao nhất mọi nguồn lực để đạt được các mục tiêu tăng trưởng kinh tế với cơ cấu kinh tế hợp lý, chú trọng tăng trưởng chất lượng, bền vững; phân đầu thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020; đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

a) Đẩy mạnh việc THPTK, CLP trong năm 2020 góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đã đề ra tại Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai Khóa X, kỳ họp thứ 9 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

b) THPTK, CLP là trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành đoàn thể, tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và sự gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo chuyển biến tích cực trong THPTK, CLP;

c) THPTK, CLP tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi. Phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội củangành, lĩnh vực và từng xã bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức; tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy và tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, cơ quan, đơn vị.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2020 được coi là nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, ban ngành đoàn thể, đơn vị, địa phương. Đây là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội năm 2020, tạo đà phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2016- 2020 theo Nghị quyết Đảng bộ huyện và Hội đồng nhân dân huyện đề ra. Để đạt được các mục tiêu đã đề ra, việc THPT, CLP trong năm 2020 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tăng mạnh sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm, nhất các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh. Thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên, triệt để tiết kiệm trong tiêu dùng, dành nguồn lực tích lũy cho đầu tư phát triển;

b) Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật, tăng tỷ trọng thu nội địa. Cơ cấu lại ngân sách, siết chặt kỷ luật tài chính- ngân sách, hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách mới làm giảm thu. Công khai, minh bạch và thực hiện triệt để tiết kiệm ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, chủ động sắp xếp những khoản chi và thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện. Không ban hành chính sách, chương trình, dự án làm tăng chi ngân sách địa phương khi chưa cân đối được nguồn; đảm bảo thực hiện tốt dự toán ngân sách nhà nước Hội đồng nhân dân huyện phân bổ. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách phù hợp đáp ứng mục tiêu duy trì đa phúc hội tăng trưởng, quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội trong tình hình mới, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau. Thường xuyên rà soát tổng thể các chế độ, chính sách để bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các chính sách chưa thực sự cấp thiết.

c) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Theo dõi đánh giá việc thực hiện và giải ngân vốn các dự án thuộc kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn. Thực hiện nghiêm pháp luật về đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng.

d) Quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả mua sắm theo phương thức tập trung; thực hiện trang bị và sử dụng máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg

ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh⁽¹⁾.

đ) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động để góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị; nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo; tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 giảm so cuối năm 2019; nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Rà soát, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo Đề án được duyệt. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện đảm bảo tinh gọn, hợp lý và vận hành hiệu quả.

e) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, quản lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên rừng, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt.

g) Đẩy mạnh tiến độ triển khai thực hiện cơ chế tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình thực hiện tính đầy đủ giá dịch vụ sự nghiệp công; từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 2036/KH-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

h) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ và của huyện về THTK, CLP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP;

i) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THTK, CLP;

k) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật tài chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM NĂM 2020 TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Lĩnh vực quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên:

⁽¹⁾Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của tỉnh Kon Tum.

a) Công tác quản lý, điều hành ngân sách:

Thực hiện quản lý, điều hành ngân sách theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện hiện Luật NSNN; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Thực hiện nghiêm kỷ luật Tài chính - Ngân sách nhà nước, chủ động công tác phân tích, dự báo, đánh giá những yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến tăng, giảm nguồn thu, tạo chuyển biến rõ nét trong việc chống thất thu thuế, nhất là những khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản..., quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên (*không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương*), nhất là các khoản chi mua sắm xe ô tô, trang thiết bị đắt tiền theo tinh thần triệt để tiết kiệm, đẩy mạnh khoán chi hành chính; đấu thầu, đặt hàng trong cung ứng dịch vụ công; thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*không kể các khoản tiền lương và có tính chất lương*) của các cơ quan, đơn vị để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ trong năm 2020.

- Thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại các lĩnh vực chi, nhiệm vụ chi cho phù hợp với Chương trình số 28-CTr/TU ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy; Kế hoạch số 1195/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và định mức chi của giai đoạn 2017 - 2020. Giãn tiến độ hoặc dừng thực hiện một số khoản chi chưa thực sự cần thiết trong dự toán được giao, ưu tiên bố trí cho những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá.

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giảm đầu mối, tinh gọn theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Nâng cao sự chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ để hạn chế các cuộc họp không cần thiết, đảm bảo việc tổ chức lễ hội, ngày hội tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán của địa phương; phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào, không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia;

- Thực hiện cắt 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình dự án nhóm A; công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của huyện.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án thực sự cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

- Kiên quyết cắt giảm dự toán đối với những nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao từ đầu năm nhưng đến hết năm ngân sách theo quy định vẫn còn dự toán (*trừ các khoản mới bổ sung trong năm và các trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền quyết định*). Hạn chế tối đa việc chi chuyển nguồn sang năm sau.

- Tiết kiệm triệt để kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, đầu tư đến đâu đạt chuẩn đến đó, tránh bình quân, dàn trải. Trong đó, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước gắn với việc thực hiện giá dịch vụ y tế trong khám bệnh, chữa bệnh. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của Nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế. Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung.

b) Cơ cấu, sắp xếp đổi mới cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính trên cơ sở có tính đến đặc thù của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý...

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 2036/KH-UBND ngày 04 tháng 09 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Triển khai chuyên

đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, tập trung nghiên cứu, xem xét, rà soát việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; rà soát, sửa đổi, bổ sung việc ban hành quy hoạch đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở chuyển sang cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật; Ngân sách nhà nước giảm cấp chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập đối với các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ, dành nguồn hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách trong sử dụng dịch vụ công, tạo nguồn cải cách tiền lương và tăng chi đầu tư, mua sắm để nâng cao chất lượng dịch vụ công, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, phát huy mọi khả năng của đơn vị sự nghiệp để cung cấp dịch vụ với chất lượng cao cho xã hội.

c) Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm sau.

2. Lĩnh vực quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước:

a) Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; bảo đảm thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; chuẩn bị các điều kiện, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 hiệu quả, theo đúng quy định tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Kịp thời giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 theo đúng thời gian quy định.

b) Tăng cường các biện pháp THTK, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán. Triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2020 ngay từ những ngày đầu năm, không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2020. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

c) Tiến hành rà soát, cắt giảm, giãn tiến độ, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; bổ sung vốn cho dự án đã có khối lượng hoàn thành, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật, bảo đảm giải ngân 100% kế hoạch được giao. Tiếp tục triển khai

thực hiện công tác lập, tổng hợp, giao, theo dõi kế hoạch đầu tư công hằng năm trên Hệ thống thông tin về đầu tư công.

d) Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm, đặc biệt là những tổ chức, cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật đầu tư công, không để phát sinh nợ mới.

đ) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020. Quản lý, sử dụng 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội.

e) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công.

g) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP phiên họp thường kỳ tháng 9 ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ (*trừ các trường hợp quy định tại Điểm c - Mục 2 - Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; Điểm d - Mục 2 - Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019*).

h) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước;

i) Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát;

k) Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị

quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện.

3. Công tác quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu:

a) Quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia là: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đảm bảo phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã đảm bảo đúng mục tiêu, quy định của pháp luật đối với từng chương trình, dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Sử dụng vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia hiệu quả, đúng mục đích, nội dung theo quy định của Trung ương.

b) Quản lý các chương trình mục tiêu

Thực hiện các chương trình mục tiêu được phê duyệt theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH ngày 28 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

4. Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

a) Quản lý, sử dụng đất đai, nhà công vụ, trụ sở làm việc:

- Đất đai, trụ sở làm việc đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum ban hành theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; xử lý tài sản dôi dư tạo

nguồn tài chính để bổ sung ngân sách nhà nước phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác.

b) Quản lý mua sắm mới xe ô tô, tài sản, trang thiết bị

- Hạn chế mua sắm xe ô tô (*trừ xe ô tô chuyên dùng*) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện thanh lý theo quy định để thu tiền nộp ngân sách nhà nước.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quy định⁽²⁾.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

5. Lĩnh vực quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản

a) Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch và theo đúng quy định hiện hành.

b) Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh; hạn chế tối đa xuất khẩu nguyên liệu thô.

c) Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng;

d) Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải;

đ) Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản;

e) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

⁽²⁾Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Lĩnh vực quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại cơ chế hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

7. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế.

b) Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện có kết quả Đề án tinh giản biên chế của địa phương, bảo đảm đến năm 2021 giảm 10% biên chế công chức và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với biên chế giao năm 2015; các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Trong năm 2020, các cơ quan ở địa phương và các hội có tính chất đặc thù phải đảm bảo thực hiện đúng biên chế được giao tại Quyết định số 1066/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP của năm 2020, triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường kiểm tra,

đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

a) Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THPTK, CLP;

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THPTK, CLP.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; tăng tỷ trọng thu nội địa, các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách nhà nước để nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách, chủ động cân đối ngân sách nhà nước; cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Xây dựng các tiêu chí, giám sát, đánh giá việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây trở ngại cho phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc các dự án đầu tư không đạt hiệu quả Kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp; đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành; thực hiện công khai thông tin các cơ quan, đơn vị có dự án chậm hoàn thành công tác quyết toán theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thông qua việc nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội, hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

đ) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Hoàn thiện cơ chế, quy định của pháp luật và triển khai thực hiện triệt để phương thức khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan.

e) Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở cấp huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

g) Đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý hành chính đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

h) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, nhất là công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (*trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật*). Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP; thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

b) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPTK, CLP.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP

Các cơ quan, ban ngành, các đơn vị trực thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể liên quan đến THPTK, CLP trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực, nội dung hoạt động dễ phát sinh thất thoát, lãng phí như:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã;

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng;

- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc;

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả đối với hành vi gây thất thoát, lãng phí; gắn THPTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPTK, CLP

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THPTK, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước gắn với đổi mới phương thức quản lý thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên Internet, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt

động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa tạo điều kiện phục vụ người dân và doanh nghiệp;

b) Triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định;

c) Tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã trong công tác THTK, CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THTK, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

7. Thực hiện nghiêm các kiến nghị của kiểm toán nhà nước, thanh tra nhà nước trong các năm qua; nghiêm túc khắc phục, rút kinh nghiệm những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài sản, ngân sách Nhà nước mà Kiểm toán Nhà nước đã kiến nghị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động về THTK, CLP năm 2020, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2020 của cơ quan, đơn vị mình. Trong đó, phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đề ra.

2. Các cơ quan, ban ngành đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời xác minh làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP trong năm 2020; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý;

c) Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP; thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí;

3. Chế độ báo cáo:

a) Báo cáo theo đề cương và phụ lục số 01, số 02, số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014

của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; các biểu mẫu tại Thông tư số 129/2017/TT- BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; Hướng dẫn số 2247/HD-STC ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Sở Tài chính và được tổng hợp chung vào báo cáo năm của đơn vị.

b) Thời điểm lấy số liệu báo cáo: Thực hiện theo Công văn số 56/HĐND-CTHĐ ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Công văn số 2156/UBND-NC ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất thời điểm lấy số liệu báo cáo trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Thời gian gửi báo cáo: Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm, thời hạn gửi báo cáo trước ngày 30 tháng 4 năm 2020; báo cáo năm, thời hạn gửi báo cáo trước ngày 30 tháng 10 năm 2020. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả THTK, CLP 6 tháng đầu năm và năm đúng quy định.

4. Giao Phòng Tài chính-Kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tài chính – Kế hoạch*) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
